TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** TỈNH TÂY NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 17-9-2020
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tảo;

2. Bà Nguyễn Hồng Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Vịnh, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 237/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020 về việc *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1981; HKTT: Tổ 13, ấp T 1, xã Tân T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1987; HKTT: Tổ 13, ấp T 1, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 6 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – anh Nguyễn Văn C trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Huyền T tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Quá trình chung sống lúc đầu hạnh phúc, từ năm 2019 anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do cự cãi nhau, bất đồng quan điểm sống. Chị T tham gia đánh bạc và bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng. Mâu thuẫn của anh chị đã được chính quyền địa phương hòa giải nhưng anh chị không được. Anh chị không còn chung sống vợ chồng từ tháng 02/2020 đến nay. Anh yêu cầu được ly hôn với chị T.

Về con chung: Anh và chị T chung sống có 02 con chung tên Nguyễn Thị T, sinh ngày 20/3/2006 và Nguyễn Hoàng Th, sinh ngày 27/02/2015. Anh đồng ý giao 02 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 14 tháng 8 năm 2020, bị đơn chị Nguyễn Thị Huyền T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn C tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Trong quá trình chung sống lúc đầu hạnh phúc, khoảng từ năm 2019 đến nay anh C có người phụ nữ khác, bỏ nhà đi, chị đã báo cho chính quyền địa phương về việc này. Khoảng 05 năm trước anh C cũng từng bị kết án về hành vi giao cấu với người dưới 16 tuổi, bị xử phạt 01 năm tù, chị cũng đã tha thứ cho anh C nhưng anh vẫn không thay đổi. Chị thừa nhận chị có bị Công an xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Chị không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị và anh C có 02 con chung tên Nguyễn Thị T, sinh ngày 20/3/2006 và Nguyễn Hoàng Th, sinh ngày 27/02/2015. Hiện tại 02 con đang sống cùng với chị. Chị yêu cầu được nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Anh Nguyễn Văn C có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Nguyễn Thị Huyền T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, xác định quan hệ tranh chấp đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền và việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Huyền T chung sống vợ chồng từ năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Anh C yêu cầu được ly hôn với chị T. Trong quá trình chung sống anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, chị T đã bị Công an xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Hiện tại anh chị không chung sống cùng nhau từ tháng 02/2020. Xét thấy, tình cảm vợ chồng anh chị ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh C yêu cầu ly hôn là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình. Anh C đồng ý giao 02 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của anh C. Anh C được ly hôn với chị T. Về con chung: Giao 02 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh C phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn C có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Nguyễn Thị Huyền T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh C và chị T.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Huyền T tự nguyện chung sống vợ chồng vào năm 2005, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ. Qua thu thập chứng cứ thể hiện: Trong quá trình chung sống vợ chồng, anh C và chị T thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cự cãi nhau do ghen tuông. Hiện tại anh chị không chung sống cùng nhau từ ngày 20/3/2020. Chính quyền địa phương đã tiến hành hòa giải về việc mâu thuẫn giữa chị T và anh C nhưng không được. Đối với chị T, đã bị Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Ngày 16/4/2013, anh C bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh xử 01 năm tù về hành vi dâm ô với trẻ em. Điều này chứng tỏ hôn nhân giữa anh C và chị T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn C.

[3] Về con chung: Anh C và chị T có 02 con chung tên Nguyễn Thị T, sinh ngày 20/3/2006 và Nguyễn Hoàng Th, sinh ngày 27/02/2015. Chị T yêu cầu được nuôi cả hai con chung, anh C cũng đồng ý giao 02 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Đồng thời cháu Nguyễn Thị T có nguyện vọng được chung sống với chị T. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao chị T trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung Nguyễn Thị T và Nguyễn Hoàng Th là hoàn toàn phù hợp. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Huyền T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn C về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con". Anh Nguyễn Văn C được ly hôn với chị Nguyễn Thị Huyền T.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung Nguyễn Thị T, sinh ngày 20/3/2006 và Nguyễn Hoàng Th, sinh ngày 27/02/2015. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, chị Nguyễn Thị Huyền T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Anh C không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Huyền T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí:

Anh Nguyễn Văn C phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0004158 ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Anh Nguyễn Văn C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA TAT;
- VKS huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Các đương sự ;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ (P).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương